



Số: 01/2020/BBKP-DTL

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU Ý KIẾN

(V/v Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2006, Nghị định số 62/2010/QH12, sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 60/2015/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung Nghị định 58/2012/NĐ-CP, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc sửa đổi bổ sung ngày 24/04/2018; Điều 21 Điều lệ Công ty về thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty số 10/2020/NQ-HĐQT ngày 19/11/2020 thống nhất việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc Bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh và Sửa đổi Khoản 1, Điều 3 Điều lệ công ty;
- Căn cứ Tờ trình của HĐQT số: 02/2020/TTr-HĐQT ngày 18/12/2020 Về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông V/v Bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh và Sửa đổi Khoản 1, Điều 3 Điều lệ công ty;
- Căn cứ Nghị quyết số: 1.2./2020/NQ-HĐQT V/v thành lập Ban Kiểm phiếu.

Hôm nay, lúc 08 giờ 00 phút ngày 31 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở chính Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc; Lô CN8, đường CN5, KCN Sóng Thần 3, P.Phú Tân, TP.Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương; Chúng tôi gồm có:

Hội đồng Quản trị:

- Bà Nguyễn Thị Bích Liên - Chủ tịch Hội đồng Quản trị.
- Ông Nguyễn Thanh Nghĩa - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị.
- Bà Nguyễn Thanh Dung - Thành viên Hội đồng Quản trị.

Ban giám sát:

- Bà Đoàn Thị Bích Thúy - Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ
- Ông Nguyễn Văn Chương - Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ

Cùng tiến hành kiểm phiếu ý kiến cổ đông.

1. Kết quả kiểm phiếu về số phiếu gửi đi và thu về

a. Đối với toàn bộ cổ đông của Công ty



STT	NỘI DUNG	Số lượng phiếu	Số cổ phần tương ứng	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần biểu quyết
1	Số phiếu đã gửi đi	275	60.630.984	100,00%
2	Số phiếu đã thu về	11	60.563.379	99,8885%
	<i>Trong đó</i>			
2.1	Số phiếu biểu quyết hợp lệ	11	60.563.379	99,8885%
2.2	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	0	0,00%

b. Đối với các cổ đông không phải là cổ đông lớn

STT	NỘI DUNG	Số lượng phiếu	Số cổ phần tương ứng	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần biểu quyết không phải là cổ đông lớn
1	Số phiếu đã gửi đi của cổ đông không phải là cổ đông lớn	271	5.255.262	100,00%
2	Số phiếu đã thu về của cổ đông không phải là cổ đông lớn	07	5.187.657	98,71%
	<i>Trong đó</i>			
2.1	Số phiếu biểu quyết hợp lệ của cổ đông không phải là cổ đông lớn	07	5.187.657	98,71%
2.2	Số phiếu biểu quyết không hợp lệ của cổ đông không phải là cổ đông lớn	0	0	0,00%

2. Kết quả biểu quyết

- **Nội dung 1:** Thông qua việc Bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh theo tờ trình số: 02/2020/TTr-HĐQT ngày 18/12/2020.

NỘI DUNG	Số lượng phiếu	Số cổ phần tương ứng	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần đang lưu hành
1. Phiếu biểu quyết "Đồng ý"	11	60.563.379	99,8885%	98,5803%
2. Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0,00%	0,00%
3. Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	0	0	0,00%	0,00%
<i>Trong đó:</i>				

NỘI DUNG	Số lượng phiếu	Số cổ phần tương ứng	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần của cổ đông không phải là cổ đông lớn biểu quyết	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần đang lưu hành không phải là cổ đông lớn
1. Phiếu biểu quyết "Đồng ý"	7	5.187.657	8,5561%	8,4441%
2. Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0,00%	0,00%
3. Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	0	0	0,00%	0,00%

- **Nội dung 2:** Thông qua việc Sửa đổi Khoản 1, Điều 3 Điều lệ công ty theo tờ trình số: 02/2020/TTr-HĐQT ngày 18/12/2020.

NỘI DUNG	Số lượng phiếu	Số cổ phần tương ứng	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần đang lưu hành
1. Phiếu biểu quyết "Đồng ý"	10	60.563.159	99,8881%	98,5799%
2. Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0,00%	0,00%
3. Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	1	220	0,0004%	0,0004%
<i>Trong đó:</i>				
NỘI DUNG	Số lượng phiếu	Số cổ phần tương ứng	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần của cổ đông không phải là cổ đông lớn biểu quyết	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần đang lưu hành không phải là cổ đông lớn
1. Phiếu biểu quyết "Đồng ý"	6	5.187.437	8.5558%	8,4437%
2. Phiếu biểu quyết "Không đồng ý"	0	0	0,00%	0,00%
3. Phiếu biểu quyết "Không có ý kiến"	1	220	0,0004%	0,0004%

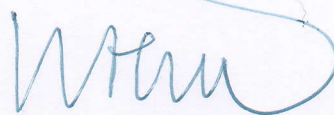
- **Nội dung 3:** Thông qua việc Ủy quyền thực hiện các nội dung chi tiết tại Tờ trình nêu trên.

NỘI DUNG	Số lượng phiếu	Số cổ phần tương ứng	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần đang lưu hành
4. Phiếu biểu quyết “Đồng ý”	10	60.563.159	99,8881%	98,5799%
5. Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0,00%	0,00%
6. Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	1	220	0,0004%	0,0004%
<i>Trong đó:</i>				
NỘI DUNG	Số lượng phiếu	Số cổ phần tương ứng	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần của cổ đông không phải là cổ đông lớn biểu quyết	Tỷ lệ (%) trên tổng số cổ phần đang lưu hành không phải là cổ đông lớn
4. Phiếu biểu quyết “Đồng ý”	6	5.187.437	8.5558%	8,4437%
5. Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”	0	0	0,00%	0,00%
6. Phiếu biểu quyết “Không có ý kiến”	1	220	0,0004%	0,0004%

- Việc kiểm phiếu hoàn tất lúc 09 giờ 00 phút cùng ngày. Những người có tên trên cùng thống nhất, đồng ý và ký tên dưới đây:

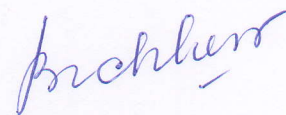


Nguyễn Thanh Dung



Nguyễn Thanh Nghĩa

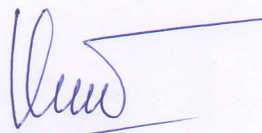
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Thị Bích Liên



Nguyễn Văn Chương



Đoàn Thị Bích Thúy



Công ty CỔ PHẦN ĐẠI THIÊN LỘC

TSC: Lô CN8, Đường CN5, KCN Sóng Thần 3, Thủ Dầu Một, BD

ĐT: 0274.3719999 Fax: 0274.3849111/222

Email: sales@daithienloc.com.vn – dtl@daithienloc.com.vn

Web: www.daithienloc.com.vn.

Số: 02/2020/NQ-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 31 tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI THIÊN LỘC**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2006, Nghị định số 62/2010/QH12, sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 58/2012/NĐ-CP, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 60/2015/NĐ-CP, sửa đổi, bổ sung Nghị định 58/2012/NĐ-CP, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Đại Thiên Lộc sửa đổi bổ sung ngày 24/04/2018; Điều 21 Điều lệ Công ty về thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Căn cứ biên bản kiểm phiếu ý kiến cổ đông số: 01/2020/BBKP-DTL ngày 31 tháng 12 năm 2020 V/v Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông V/v Bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh và Sửa đổi Khoản 1, Điều 3 Điều lệ công ty.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI THIÊN LỘC**

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc Bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh. Chi tiết ngành nghề công ty sau khi bổ sung, thay đổi cụ thể như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại Chi tiết: Sản xuất tôn lợp, cán xà gồ; sản xuất thép cán nóng, thép cán nguội, thép ống, dập cán sóng tôn, cán xà gồ thép, sản xuất inox (thép không gỉ).	2591 (Chính)
2	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Sản xuất thép lá mạ kẽm (tôn kẽm), mạ hợp kim nhôm	2592

	kẽm (tôn lạnh), thép lá mạ màu.	
3	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm cơ khí, lắp dựng các cấu kiện, nhà kho, dầm cầu trục, các sản phẩm cơ khí phục vụ xây dựng.	2511
4	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất tấm lợp các loại	2599
5	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt thép các loại	4662
6	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán vật tư nhiên liệu, máy móc công cụ phục vụ cho sản xuất thép và xây dựng	4659
7	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
8	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán nông sản	4620
9	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán vỏ, ruột xe	4530
10	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán tấm cách nhiệt, tấm lợp các loại	4669
11	Xây dựng nhà để ở	4100
12	Xây dựng nhà không để ở	4102
13	Xây dựng công trình điện	4221
14	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Thi công hệ thống điện công trình.	4321
15	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí Chi tiết: lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước.	4322
16	Vận tải hàng hóa đường bộ	4933
17	Sản xuất sắt, thép, gang Chi tiết: Sản xuất thép xây dựng, thép hình.	2410
18	Đúc sắt, thép	2431

19	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến nông sản	1079
20	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, lắp đặt tấm cách nhiệt	3290
21	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất đồ gỗ gia dụng.	3100
22	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ giao nhận. Dịch vụ khai thuê hải quan, lập dự án đầu tư và tư vấn đầu tư	5229
23	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động	5610
24	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh địa ốc, nhà xưởng. Đầu tư kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghiệp, dân cư đô thị. Cho thuê kho bãi	6810
25	Sản xuất điện Chi tiết : Điện mặt trời	3511
26	Truyền tải và phân phối điện	3512

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,8885%.

Điều 2: Thông qua việc Sửa đổi Khoản 1, Điều 3 Điều lệ công ty như sau:

1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại Chi tiết: Sản xuất tôn lợp, cán xà gồ; sản xuất thép cán nóng, thép cán nguội, thép ống, dập cán sóng tôn, cán xà gồ thép, sản xuất inox (thép không gỉ).	2591 (Chính)
2	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Sản xuất thép lá mạ kẽm (tôn kẽm), mạ hợp kim nhôm kẽm (tôn lạnh), thép lá mạ màu.	2592
3	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm cơ khí, lắp dựng các cấu kiện, nhà kho, dầm cầu trục, các sản phẩm cơ khí phục vụ xây dựng.	2511
4	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599

	Chi tiết: Sản xuất tấm lợp các loại	
5	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Mua bán sắt thép các loại	4662
6	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán vật tư nhiên liệu, máy móc công cụ phục vụ cho sản xuất thép và xây dựng	4659
7	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
8	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán nông sản	4620
9	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán vỏ, ruột xe	4530
10	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán tấm cách nhiệt, tấm lợp các loại	4669
11	Xây dựng nhà để ở	4100
12	Xây dựng nhà không để ở	4102
13	Xây dựng công trình điện	4221
14	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Thi công hệ thống điện công trình.	4321
15	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí Chi tiết: lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước.	4322
16	Vận tải hàng hóa đường bộ	4933
17	Sản xuất sắt, thép, gang Chi tiết: Sản xuất thép xây dựng, thép hình.	2410
18	Đúc sắt, thép	2431
19	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến nông sản	1079
20	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, lắp đặt tấm cách nhiệt	3290
21	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100

28
TỶ
V
L
B

	Chi tiết: Sản xuất đồ gỗ gia dụng.	
22	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ giao nhận. Dịch vụ khai thuê hải quan, lập dự án đầu tư và tư vấn đầu tư	5229
23	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động	5610
24	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh địa ốc, nhà xưởng. Đầu tư kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghiệp, dân cư đô thị. Cho thuê kho bãi	6810
25	Sản xuất điện Chi tiết : Điện mặt trời	3511
26	Truyền tải và phân phối điện	3512

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,8881%.

Điều 3: Thông qua việc Ủy quyền thực hiện:

Giao cho Tổng giám đốc và các bộ phận có liên quan có trách nhiệm thực hiện các thủ tục, hồ sơ pháp lý để bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh; thay đổi Điều lệ công ty nói trên tại cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế và các cơ quan nhà nước có liên quan.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành là 99,8881%.

Điều 4: Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ, Ban Tổng Giám đốc, các cổ đông và các phòng ban có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBCKNN;
- Sở GDCK TP.HCM;
- Lưu Vt.



 T.M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
 CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 ĐẠI THIÊN LỘC
 NGUYỄN THỊ BÍCH LIÊN